

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày 22/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Quàng Thị Phương
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Oanh; Ông Lầu A Cù.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Viết Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22/10/2020 tại trụ Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS, ngày 09/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 09/10/2020 đối với bị cáo:

LÒ VĂN S; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 03/4/1969, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Chức vụ: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Bố đẻ: Lò Văn Phúc (đã chết); Mẹ đẻ: Lò Thị Ôn (đã chết); Gia đình bị cáo có 10 anh, chị, em; bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Châu Thị Minh, sinh năm 1971; hiện trú tại bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có 03 con; con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 29/11/2010, Lò Văn S bị Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 194; Điểm o, p Khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 21/2010/HSST. Bị cáo đã thi hành hành xong Bản án trở về địa phương ngày 22/9/2015. Hiện bị cáo đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 16 giờ 20 phút ngày 08/6/2020, tạm giam từ ngày 17/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Hà Văn T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản Chiềng Ban 1, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).
2. Anh Tòng Văn N, sinh năm 1977; Địa chỉ: Bản Ngã Ba, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).
3. Anh Điều Văn S, sinh năm 1976; Địa chỉ: Bản Mường 2, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).
4. Anh Nông Kính K, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn S là người nghiện chất ma túy. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, S đi từ nhà lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản Noong Thăng, S gặp và mua của một người phụ nữ dân tộc Mông 01 gói Heroine (*được gói bằng nilon màu xanh*) với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, S mang về nhà cất giấu trong túi áo treo ở cạnh giường ngủ không cho ai biết. Sau đó, S nhiều lần lấy gói Heroine ra sử dụng. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/6/2020, S đang ở nhà thì có Nông Kính K (SN: 1999, trú tại bản Nà Phái, Phúc Than, Than Uyên) đến hỏi mua Heroine để sử dụng. K đưa cho S số tiền 50.000 đồng, S lấy gói Heroine để trong túi áo, cắt một ít gói lại bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bán cho K. Khoảng 11 giờ cùng ngày có Điều Văn S (SN: 1976, trú tại bản Mường, Mường Than, Than Uyên) đến nhà S hỏi mua Heroine. S đưa cho S số tiền 50.000 đồng, S tiếp tục lấy gói Heroine để trong túi áo, cắt một ít gói lại bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bán cho S. Mua được Heroine của Lò Văn S, Nông Kính K và Điều Văn S mang đi sử dụng hết. Sau khi bán Heroine cho S, S lấy số Heroine còn lại chia thành 03 gói nhỏ (*từng gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ*). S ở nhà đến 13 giờ cùng ngày thì có Hà Văn T (SN: 1991, trú tại bản Chiềng Ban 1, Mường Kim, Than Uyên), Tòng Văn N (SN: 1977, trú tại bản Ngã Ba, Mường Kim, Than Uyên) và một người đàn ông dân tộc Thái (không rõ lai lịch) cùng đến hỏi mua Heroine để sử dụng. T, N mỗi người đưa cho S số tiền 100.000 đồng, người đàn ông dân tộc Thái đưa cho S số tiền 50.000 đồng. S nhận tổng số tiền 250.000 đồng rồi lấy 02 gói Heroine bán cho T, N mỗi người 01 gói (tương ứng

số tiền 100.000 đồng/gói); còn 01 gói Heroine S chia thành 02 gói nhỏ (tương ứng số tiền 50.000 đồng/gói), S bán cho người đàn ông dân tộc Thái 01 gói, còn 01 gói Heroine S sử dụng hết. Đối với Hà Văn T, Tòng Văn N sau khi mua được Heroine của S thì mang đến khu 6, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên để sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào hồi 14 giờ 20 phút ngày 08/6/2020, vật chứng thu giữ của T, N là 02 bơm tiêm đã qua sử dụng, T và N khai nguồn gốc Heroine sử dụng là mua của Lò Văn S. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn S. Quá trình khám xét thu giữ trên cột nhà cạnh giường ngủ của S 01 chiếc tất chân màu xám bên trong đựng 05 gói Heroine (*từng gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) có tổng khối lượng 1,89 gam và tạm giữ tổng số tiền 1.995.000 đồng.

Lò Văn S khai nhận: Nguồn gốc số Heroine Cơ quan điều tra thu giữ là do vào sáng ngày 06/6/2020, S lấy tiền bán thóc đi lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. S mua 05 gói Heroine (*từng gói được gói bằng nilon màu hồng*) giá 1.500.000 đồng của người phụ nữ bán Heroine cho S ngày 29/5/2020. Mua được 05 gói Heroine, S mang về cất giấu trong chiếc tất chân màu xám treo trên cột nhà cạnh giường ngủ của S, không cho ai biết mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra khám xét thu giữ. Đối với tổng số tiền 1.995.000 đồng tạm giữ, S khai trong đó có 350.000 đồng là tiền bán Heroine cho K, S, T, N và người đàn ông dân tộc Thái mà có; số tiền còn lại 1.645.000 đồng là tiền S bán thóc mà có.

Ngày 08/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu các chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn S gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp của người giám định theo vụ việc Kết luận: *tổng khối lượng 05 gói chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn S: 1,89 gam*. Tại bản Kết luận giám định số 286 ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *05 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine*.

Đối với tổng số tiền 1.995.000 đồng tạm giữ của Lò Văn S. Tại bản Kết luận giám định số 284/KLGD-TL ngày 18/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận *Đều là tiền thật*.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 1,60 gam Heroine; số tiền 1.995.000 đồng; 05 mảnh nilon màu hồng; 01 chiếc tất chân màu xám; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu tạm giữ của Lò Văn S và 02 bơm kim tiêm tạm giữ của Hà Văn T, Tòng Văn N hiện toàn bộ số vật chứng đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT -VKS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn S đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2020. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Trong các ngày 29/5; 06/6/2020 tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Lò Văn S đã hai lần thực hiện hành vi mua trái phép 06 gói Heroine với giá 1.800.000 đồng của một người không rõ lai lịch, mục đích để bán

kiếm lời. Mua được Heroine, S chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu không cho ai biết. Trong ngày 08/6/2020, tại bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Lò Văn S đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép Heroine cho Nông Kính K, Điều Văn S, Hà Văn T, Tòng Văn N và một người đàn ông không rõ lai lịch thu lời bất chính tổng số tiền 350.000 đồng, cụ thể: Sáng ngày 08/6/2020, S bán trái phép 01 gói Heroine cho Nông Kính K lấy số tiền 50.000 đồng; Trưa ngày 08/6/2020, S bán trái phép 01 gói Heroine cho Điều Văn S lấy số tiền 50.000 đồng; Đến 13 giờ ngày 08/6/2020 cùng lúc S bán 3 gói Heroine cho Hà Văn T, Tòng Văn N và một người đàn ông dân tộc Thái lấy tổng số tiền 250.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành giữ người, khám xét khẩn cấp nơi ở của S thu giữ 05 gói Heroine có tổng khối lượng 1,89 gam Lò Văn S chưa kịp bán thì bị thu giữ; tạm giữ tổng số tiền 1.995.000 đồng, trong đó có 350.000 đồng là tiền bán Heroine mà có. Bị cáo Lò Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251– BLHS 2015.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu truy tố đối với bị cáo Lò Văn S về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo Lò Văn S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh làm bài học phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn S sinh ra tại huyện Than Uyên trong một gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không được đi học, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do lười lao động, không chịu khó rèn luyện bản thân nên bị cáo đã mắc tệ nạn nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời thu lợi bất chính bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 đã bị xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong bản án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội với tính chất, mức độ nghiêm trọng hơn, do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại bản Nà Phái, xã Phúc

Than, huyện Than Uyên là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định ở điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định, về tính chất, mức độ tội phạm là rất nghiêm trọng có khung hình phạt đến 15 năm tù; bị cáo có hai tình tiết định khung; khối lượng ma túy thu của bị cáo là 1,89 gam là tương đối nhiều; trong khi đó bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải có mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử bị cáo mức án cao hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo thuộc diện kinh tế khó khăn do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án là: 1,60 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.995.000 đồng trong đó có 350.000 đồng là tiền S bán Heroine cho K, S, T, N và người đàn ông dân tộc Thái mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, số tiền còn lại 1.645.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 05 mảnh nilon màu hồng, 01 chiếc tất chân màu xám, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu tạm giữ của Lò Văn S và 02 bơm kim tiêm tạm giữ của Hà Văn T, Tòng Văn N là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy, Lò Văn S khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, Hà Văn T khai ngoài lần mua Heroine của S vào ngày 8/6/2020 thì vào tháng 4/2020; ngày 29,31/5/2020 T còn ba lần mua Heroine của Lò Văn S; Nông Kính K khai nhận trước đó vào các ngày 01,03,04,06/6/2020 mỗi ngày K đều mua Heroine của Lò Văn S. Số Heroine mua được T, K đều đã sử dụng hết. Những lần mua bán Heroine chỉ có T – S, K - S biết ngoài ra không ai biết và chứng kiến. Cơ quan điều tra đã tiến hành đấu tranh nhưng Lò Văn S chỉ thừa nhận được bán Heroine cho T, K vào ngày 08/6/2020 ngoài ra S không thừa nhận việc việc bán Heroine cho T, K như T, K đã khai báo. Mặt khác, Hà Văn T, Nông Kính K hiện không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan điều tra không tiến hành đối chất được giữa S với T, K để làm rõ mâu thuẫn trong lời

khai. Do không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ kết luận về các lần “Mua bán trái phép chất ma túy” trước đó của Lò Văn S, do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Kính K, Điều Văn S, Hà Văn T, Tòng Văn N đây là hành vi vi phạm hành chính. Công an huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nông Kính K, Điều Văn S, Hà Văn T, Tòng Văn N là đúng quy định.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái mua Heroine của Lò Văn S để sử dụng, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tại phiên Tòa bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về kiến nghị phòng ngừa tội phạm: Qua vụ án này Hội đồng xét xử kiến nghị Cấp ủy, Chính quyền, Cán bộ, Đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân các xã, thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên cần nâng cao hơn nữa công tác tổ giác, đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy. Qua đó góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn, thúc đẩy kinh tế xã hội của huyện phát triển.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Lò Văn S phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn S **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng 1,60 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong chứa đựng 05 mảnh nilon màu hồng, 01 chiếc tất chân màu xám, 01 vỏ ví niêm phong ban đầu; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 350.000 đồng; Tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn S số tiền 1.645.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 10 năm 2020 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKS tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; CQĐT, CQTHAHS huyện Than

Uyên 2

- Công an huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quàng Thị Phương

